

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân cấp thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 159/TTr-SXD ngày 05 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 3035/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp và ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3; *đ*
- Bộ Xây dựng (*báo cáo*);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (*để giám sát*);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- CVP, PCVP TH;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT (Thang-020).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Dũng
Lê Thanh Dũng

QUY ĐỊNH

**Về phân cấp thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế cơ sở
và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 19 /2015/QĐ-UBND
ngày 09 / M /2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I
QUI ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế dự toán xây dựng công trình sử dụng vốn nhà nước (vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách) được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Chương II

THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN, THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ

Điều 3. Thẩm quyền thẩm định dự án, thẩm định thiết kế cơ sở

1. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

a) Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP chủ trì thẩm định đối với các nội dung quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của các dự án quy mô từ nhóm B theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì thẩm định dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

2. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:



a) Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở và các nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 (*trừ phần thiết kế công nghệ*) của dự án quy mô từ nhóm B theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (*trừ phần thiết kế công nghệ*) đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư;

c) Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế công nghệ (*nếu có*), các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 và tổng hợp kết quả thẩm định, trình phê duyệt dự án; chủ trì tổ chức thẩm định dự án sửa chữa, cải tạo, bảo trì và nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 5 (*năm*) tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư: Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư là Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

- Đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư: Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư là Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Đối với dự án đầu tư xây dựng do tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quyết định đầu tư: Là cơ quan chuyên môn trực thuộc tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

3. Đối với dự án không có cấu phần xây dựng: Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định đầu tư

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư các dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP do cấp tỉnh quản lý.

2. Đối với các dự án có sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư các dự án có tổng mức đầu tư dưới 5 (*năm*) tỷ đồng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư các dự án có tổng mức đầu tư dưới 01 (*một*) tỷ đồng (*trừ các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới thực hiện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương*).

3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư các dự án có tổng mức đầu tư dưới 5 (*năm*) tỷ đồng, kể cả kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

4. Đối với các dự án sử dụng nguồn vốn từ ngân sách cấp huyện, cấp xã thì do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

5. Trường hợp tổng mức đầu tư của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật sau khi điều chỉnh vượt mức quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp là người có thẩm quyền xem xét và quyết định đầu tư đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện, tùy tình hình thực tế và trong trường hợp cụ thể Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét ủy quyền hoặc phân cấp quyết định đầu tư xây dựng công trình với tổng mức đầu tư cao hơn mức quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này và phù hợp với quy định hiện hành.

Điều 5. Ủy quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình có tổng mức đầu tư dưới 5 (năm) tỷ đồng.

2. Đối với các dự án có sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án xây dựng do cấp mình quyết định đầu tư và các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 6. Quy định về kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, chủ đầu tư căn cứ vào nguồn vốn bố trí, tình hình thực tế triển khai dự án để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và trình phê duyệt theo quy định của Luật Đấu thầu.

Chương III

THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT THIẾT KẾ, DỰ TOÁN

Điều 7. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình thuộc dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước

1. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng: Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình từ cấp II trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Thẩm quyền phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng:

a) Người quyết định đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế ba bước; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế hai bước;

b) Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế ba bước.

Điều 8. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách

1. Thẩm quyền thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng:

a) Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (*trường hợp thiết kế ba bước*) và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (*trường hợp thiết kế hai bước*) của công trình từ cấp III trở lên được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán phần công nghệ (*nếu có*) đối với các công trình quy định tại Điểm a Khoản này; tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng các công trình còn lại và công trình lưới điện trung áp, cụ thể như sau:

- Đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư: Giao Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại Điều 76 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP chủ trì tổ chức thẩm định.

- Đối với dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư: Giao Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì tổ chức thẩm định.

- Đối với dự án đầu tư xây dựng do tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quyết định đầu tư: Cơ quan chuyên môn trực thuộc tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chủ trì tổ chức thẩm định. Người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định do mình thực hiện và có trách nhiệm gửi kết quả thẩm định (*trừ phần công nghệ*) đến cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp tại khoản 1 Điều 7 Quy định này để theo dõi, quản lý.

2. Thẩm quyền phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng:

a) Người quyết định đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng trong trường hợp thiết kế ba bước;

b) Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng trong trường hợp thiết kế hai bước hoặc ba bước.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Xử lý chuyển tiếp

Dự án đầu tư xây dựng đã được thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trước ngày Quy định này có hiệu lực thì không phải thẩm định, phê duyệt lại. Trường hợp phê duyệt điều chỉnh

dự án, phê duyệt điều chỉnh thiết kế sau ngày Quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo Quy định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình không nêu trong Quy định này được áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để được hướng dẫn cụ thể; trường hợp vượt thẩm quyền thì giao Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Dũng